

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **90/2022/HS-ST**
Ngày 27/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Đạt Vân**
2. Ông **Nguyễn Văn Kiện**

*- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lữ Cẩm Nhung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Danh Nguyễn Thúy Quyên**- Kiểm sát viên.*

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Danh L, sinh ngày 01/01/1993 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh G; Nghề nghiệp: Ngr phủ; Trình độ văn hóa: 06/12; Quốc Tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Danh H, sinh năm 1963 và bà Thị Q, sinh năm 1960; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra, bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

- 1/ Anh **Võ Hoàng Q**, sinh năm 2006 (Vắng mặt);
Trú tại: ấp Đ, xã A, thành phố L, tỉnh L.
- 2/ Anh **Danh Thanh T**, sinh năm 2002 (Vắng mặt);
Trú tại: Khu phố L, thị trấn L, huyện T, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ, ngày 09/8/2022, Danh L, sinh ngày

01/01/1993, cư trú: Khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh G đi gặp Danh N (tên thường gọi là Đ), sinh ngày 16/7/1994, nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn L huyện T, tỉnh G (gần Trung tâm y tế huyện T), L hỏi N có biết chỗ nào bán ma túy không để mua giùm cho L, N nói biết và cùng với L đi đến khu vực Trường tiểu học P, gần chợ Đ, xã P, huyện T, tỉnh G. Tại đây, N kêu L đưa cho N 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và đứng đợi còn N đi vào trong chợ Đ, khoảng 15 phút sau, N quay lại đưa cho L 01 (một) bịch ma túy đã được gói trong giấy bạc, kích thước 8 cm x 3,8 cm. Sau khi mua được ma túy, L mở ốp lưng điện thoại của L ra rồi để bịch ma túy vào bên trong cất giữ, sau đó cùng N quay về. Khi về đến trung tâm y tế huyện T thì N bỏ đi đâu không rõ, còn L đến nhà dì của L uống bia cùng với Q và T.

Đến khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 10/8/2022, L ra về và đến khu vực trước nhà người dân trên quốc lộ 61, gần cầu X, thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện T, tỉnh G, L cùng với Q và T đang ngồi sử dụng điện thoại thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong ốp lưng được gắn vào điện thoại của L đang cầm trên tay có chứa một mảnh giấy bạc, bên trong là một bịch nylon màu trắng kích thước 1,7cm x 1,7cm chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất, nghi là chất ma túy. Lực lượng Công an đã tiến hành tạm giữ và niêm phong các tang vật theo quy định.

Sau khi bắt quả tang L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng chức năng đã đưa L về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành để lấy lời khai. Tại đây, L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 769/KL-KTHS ngày 12/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

Nhiều hạt tinh thể trong suốt, dạng rắn không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1229 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

** Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ gồm:*

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ và trả lại cho bị cáo các vật chứng không liên quan đến vụ án, gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z 5G, kiểu máy

CPH2237, số imel 1: 869904051663659, số imel 2: 869904051663642, đã qua sử dụng;
+ 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong suốt, kiểu máy OPPO RENO 6Z 5G, đã qua sử dụng.

Đối với các vật chứng, gồm:

+ Các hạt tinh thể dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1084 gam (dựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 769/2022, ngày 12 tháng 8 năm 2022, người chứng kiến Lê Quốc Lil, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) mảnh giấy bạc có chữ PULL, kích thước 8 cm x 3,8 cm được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH, có chữ ký của Danh L, Trần Minh Hải, đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Đây là phong bì chứa ma túy còn lại sau giám định và phong bì chứa mảnh giấy dùng để gói ma túy, hiện đang được giữ tại kho vật chứng của Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Đối với đối tượng tên Danh N (tên thường gọi là Đ), sinh năm 1994, cư trú tại Khu phố A, thị trấn L, huyện T, tỉnh G, là người đi mua ma túy cho L, qua xác minh, hiện nay N vắng mặt tại địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành chưa thể triệu tập để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành sẽ tiếp tục tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ để làm rõ hành vi trên và sẽ tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 81/CT-VKS-CT ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo **Danh L** về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Danh L** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Danh L** từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Tịch thu tiêu hủy các

hạt tinh thể dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1084 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 769/2022, ngày 12 tháng 8 năm 2022, người chứng kiến Lê Quốc Lil, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 (một) mảnh giấy bạc có chữ PULL, kích thước 8 cm x 3,8 cm được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH, có chữ ký của Danh Linh, Trần Minh Hải, đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Để có ma túy sử dụng, vào khoảng 23 giờ, ngày 09 tháng 8 năm 2022, Danh L đến gặp N để nhờ mua 01 (một) bịch ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L giấu ma túy phía trong ốp lưng của điện thoại L đang sử dụng, sau đó đến nhà dì của L uống bia cùng với Q và T. Đến khoảng 01 giờ 20 phút, ngày 10/8/2022, L ra về, đến khu vực trước nhà người dân trên quốc lộ 61, gần cầu Xà Xiêm thuộc khu phố L, thị trấn L, huyện T, tỉnh G, L ngồi sử dụng điện thoại thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu giám định là 0.1229 gam.

Căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ... ; c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ... Như vậy, hành vi cất giấu 01 bịch nylon chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0.1229 gam để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Nhưng chỉ vì nghiện ma túy và để có ma túy sử dụng mà bị cáo đã cố ý tìm mua và tàng trữ 0.1229 gam loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện nên cáo phải chịu trách nhiệm với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Nhân thân bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự đồng thời bị cáo là dân tộc thiểu số, có trình độ học vấn thấp nên việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Do đó, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình là phù hợp.

[6] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1. Đối với các hạt tinh thể dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1084 gam (dựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 769/2022, ngày 12 tháng 8 năm 2022, người chứng kiến Lê Quốc Lil, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 (một) mảnh giấy bạc có chữ PULL, kích thước 8 cm x 3,8 cm được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH, có chữ ký của Danh

L, Trần Minh Hải, đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên xử tịch thu tiêu hủy.

7.2. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO RENO 6Z 5G, kiểu máy CPH2237, số imel 1: 869904051663659, số imel 2: 869904051663642, đã qua sử dụng và 01 (một) ốp lưng điện thoại bằng nhựa trong suốt, kiểu máy OPPO RENO 6Z 5G, đã qua sử dụng. Đối với vật chứng này Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Danh L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Danh L** 01 (một) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử: Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể dạng rắn còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1084 gam (đựng trong một bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Niêm phong mẫu vật, vụ số 769/2022, ngày 12 tháng 8 năm 2022, người chứng kiến Lê Quốc Lil, giám định viên Thái Thị Thanh Thủy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang và 01 (một) mảnh giấy bạc có chữ PULL, kích thước 8 cm x 3,8 cm được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG, CÔNG AN HUYỆN CHÂU THÀNH, có chữ ký của Danh L, Trần Minh Hải, đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 53/QĐ-VKSCT ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Danh L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Phong